

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST

Ngày 28/5/2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh và bà Trương Thị Lệ Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2021/TLST-HNGĐ, ngày 29/01/2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐST – HNGĐ ngày 17/5/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: H’ Bích H Niê , sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn KK, KB, Đắk Lắk

- Bị đơn: Trần T, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn KK, KB, Đắk Lắk

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và các biên bản hòa giải, chị H' Bích H Niê trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trần T tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 11/6/2008, vợ chồng chị có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn KK, KB, Đắk Lắk. Vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do anh Trần T thường xuyên uống rượu về rồi gây gổ, kiếm cớ rồi chửi bới xúc phạm đến gia đình – cha mẹ chị, đánh đập chị. Nói chị là người dân tộc, nói chị giống má chị là người chơi bời. Anh T còn gán ghép chị quan hệ bất chính với người khác, rồi nhảy vào bóp cổ chị. Anh T hay uống rượu rồi nhớ chuyện cũ xon gậy chuyện với chị và đánh đập chị. Anh T không lo làm ăn mà thường xuyên đánh bài ăn tiền, có khi cầm xe để chơi bài. Cả năm nay, anh T không lo đi làm mà chỉ lo chơi bài.

Do không thể hàn gắn được nên chị đã bỏ nhà ra đi từ tháng 3/2021, chị chủ động cắt đứt liên lạc với anh T. Nhận thấy, không thể đoàn tụ gia đình nên chị H' Bích H Niê đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần T.

Về con chung: Chị và anh Trần T có hai người con chung là Trần Thị Hoài T, sinh ngày 24/12/2008 và Trần Hoài N, sinh ngày 10/8/2016.

Khi ly hôn, nguyện vọng của chị là muốn được nuôi cả hai người con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Chị tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 04/02/2021 và các biên bản hòa giải tại Tòa án, anh Trần T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị H' Bích H Niê tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 11/06/2008, vợ chồng anh có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn KK, KB, Đắk Lắk. Trong cuộc sống vợ chồng đôi khi có mâu thuẫn do không hiểu nhau cho nên có xảy ra những việc ngoài ý muốn. Tuy nhiên, anh Trần T không muốn ly hôn, muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy con khôn lớn.

Về con chung: Anh và chị H' Bích H Niê có hai người con chung là Trần Thị Hoài T, sinh ngày 24/12/2008 và Trần Hoài N, sinh ngày 10/8/2016.

Khi ly hôn, nguyện vọng của anh là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung. Tuy nhiên, chị H' Bích H Niê có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung thì anh cũng đồng ý giao con cho chị H' Bích H Niê trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 23/4/2021, cháu Trần Thị Hoài T, sinh năm 2008 trình bày: Khi cha mẹ cháu ly hôn thì cháu muốn ở với ba vì ba nuôi con từ bé.

Tuy nhiên, tại bản tự khai ngày 17/5/2021, cháu Trần Thị Hoài T, sinh năm 2008 trình bày: Khi cha mẹ cháu ly hôn thì cháu muốn ở với mẹ vì cháu không muốn hai chị em cháu bị tách rời và ba cháu (Trần T) thường phải đi làm xa, từ khi mẹ cháu bỏ đi đến nay thì hai chị em cháu ở với ông, bà nội. Do vậy, cháu muốn ở với mẹ để được mẹ chăm sóc, lo lắng cho hai chị em.

Tại biên bản xác minh ngày 26/4/2021, đại diện chính quyền địa phương cho biết: Chị H' Bích H Niê và anh Trần T kết hôn với nhau từ năm 2008. Tuy nhiên, anh Trần T và chị H' Bích H thường đi làm ăn xa và gửi hai người con chung cho ông, bà nội (bố, mẹ) anh T nuôi dưỡng. Lâu lâu, anh T và chị H' Bích H mới về thăm con, mỗi khi về nhà thì vợ chồng anh T và chị H' Bích H lại xảy ra cãi nhau. Tuy nhiên, không ai báo với chính quyền địa phương. Hiện nay, chị H' B H không còn ở nhà.

Tại phiên tòa hôm nay,

Chị H' Bích H Niê làm đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Trần T trình bày

Về hôn nhân: Anh Trần T vẫn giữ nguyên quan điểm không muốn ly hôn với chị H' Bích H Niê, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy con.

Về vấn đề con chung: Anh và chị H' Bích H Niê có hai người con chung là Trần Thị Hoài T, sinh ngày 24/12/2008 và Trần Hoài N, sinh ngày 10/8/2016.

Trường hợp phải ly hôn, nguyện vọng của anh là muốn được nuôi cả hai người con chung. Tuy nhiên, chị H' Bích H Niê muốn được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung thì anh cũng đồng ý giao hai người con chung cho chị H' Bích H Niê trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền:* Chị H' Bích H Niê yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với anh Trần T. Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố A, thị trấn KK, KB, Đắk Lắk . Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

- *Về hôn nhân:* Chị H' Bích H Niê và anh Trần T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2008. Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn KK, KB, Đắk Lắk . Do vậy, hôn nhân giữa chị H' Bích H Niê và anh Trần T là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, vợ chồng anh chị gần đây thường xảy ra mâu thuẫn do không còn tin tưởng và tôn trọng nhau. Từ tháng 3/2021 đến nay, chị H' Bích H Niê đã bỏ nhà đi làm ăn xa, chị chủ động cắt đứt liên lạc với anh Trần T . Hai vợ chồng không liên lạc với nhau, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau.

Mặc dù, anh Trần T không muốn ly hôn, muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng trong một khoảng thời gian dài, cả anh Trần T và chị H' Bích H Niê không có phương án hòa giải, bỏ qua cho nhau để cùng sum họp lo cho cuộc sống gia đình. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị H' Bích H Niê và anh Trần T đã trầm trọng, hôn nhân không thể hàn gắn được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H' Bích H Niê đối với anh Trần T.

Về con chung: Chị H' Bích H Niê và anh Trần T có hai người con chung là Trần Thị Hoài T, sinh ngày 24/12/2008 và Trần Hoài N, sinh ngày 10/8/2016.

Để đảm bảo quyền lợi của các con chưa thành niên và nguyện vọng của các đương sự, cần giao cho chị H' Bích H Niê trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung là Trần Thị Hoài T, sinh ngày 24/12/2008 và Trần Hoài N, sinh ngày 10/8/2016

- *Về cấp dưỡng:* Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung :* Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] *Về án phí:* Chị H' Bích H Niê tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 48; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H' Bích H Niê về việc xin ly hôn với anh Trần T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 23, ngày 11/6/2008 do Ủy ban nhân dân TT. Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk cấp cho chị H' Bích H Niê và anh Trần T hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[2] *Về con chung*: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị H' Bích H Niê và anh Trần T về việc giao cho chị H' Bích H Niê trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung là Trần Thị Hoài T, sinh ngày 24/12/2008 và Trần Hoài N, sinh ngày 10/8/2016

Anh Trần T vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật như: có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

Để đảm bảo quyền lợi chung của con chưa thành niên, các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3] *Về án phí*: Chị H' Bích H Niê tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà chị H' Bích H Niê đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0006855 ngày 28/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H. Krông Bông;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND TT Krông Kmar;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Thị Huế